

#SoKyHieuVanBan

#DiaDiemNgayBanHanh

BÁO CÁO

GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN THẨM ĐỊNH

Về dự thảo Nghị quyết Quy định mức khoán kinh phí phục vụ nấu ăn tại các trường có tổ chức nấu ăn cho trẻ em, học sinh ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn và Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định Chính sách phát triển giáo dục mầm non

Tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam tại Báo cáo số 47/BC-STP ngày 28 tháng 3 năm 2022 về kết quả thẩm định hồ sơ Đề án do Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì soạn thảo tham mưu UBND tỉnh trình tại kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khóa X; Sở GDĐT báo cáo giải trình về việc tiếp thu ý kiến thẩm định như sau:

I. Những nội dung theo ý kiến thẩm định

1. Đối với hồ sơ dự thảo gửi thẩm định

Theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, hồ sơ dự thảo gửi thẩm định chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể là thiếu bảng tổng hợp ý kiến góp ý của cơ quan, đơn vị.

Về nội dung này, Sở GDĐT đã nêu rõ trong Công văn số 518/SGDĐT-VP ngày 24 tháng 3 năm 2022, cụ thể:

Sở GDĐT đã xây dựng dự thảo Đề án theo đúng chỉ đạo tại Thông báo Kết luận số 69/TB-UBND ngày 10/3/2022 của đồng chí Trần Văn Tân, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp nghe Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo các nội dung trình tại kỳ họp thứ 6 - HĐND tỉnh khóa X. Tuy nhiên, ngày 15/3/2022 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 353/QĐ-TTg phê duyệt danh sách huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 – 2025 được ban hành đã làm thay đổi một phần đối tượng áp dụng của Đề án, Ban soạn thảo Đề án của Sở GDĐT đã phải thực hiện rà soát lại và đưa ra khỏi đối tượng áp dụng những xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo không còn trong danh sách ban hành kèm theo Quyết định số 353/QĐ-TTg ngày 15/3/2022, do đó, tiến độ hoàn thành dự thảo Đề án có phần chậm trễ so với quy định. Để đảm bảo theo đúng quy định và thời gian báo cáo UBND tỉnh kịp trình HĐND vào ngày 30/3/2022, Sở Giáo dục và Đào tạo kính đề nghị Sở Tư pháp xem xét, thẩm định hồ sơ (chưa có Bảng tổng hợp ý kiến góp ý từ các cơ quan, đơn vị).

2. Đối với nội dung dự thảo Nghị quyết

2.1. Theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp: Việc Sở GDĐT tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định mức khoán kinh

phí phục vụ nấu ăn tại các trường có tổ chức nấu ăn cho trẻ em, học sinh ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn và Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định Chính sách phát triển giáo dục mầm non là phù hợp với nhu cầu thực tiễn, nhưng chưa đảm bảo theo quy định của pháp luật về hình thức ban hành văn bản, với lý do:

Đối với việc hỗ trợ kinh phí tổ chức nấu ăn cho trẻ em Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định Chính sách phát triển giáo dục mầm non: Ngân sách Trung ương đã hỗ trợ thì ngân sách địa phương không được hỗ trợ nữa. Tuy nhiên, có thể vận dụng linh hoạt điểm a, khoản 4, điều 19 của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương 2015 “ 4. *Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, khoa học, công nghệ, văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao, a) Quyết định biện pháp phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục và các điều kiện bảo đảm cho hoạt động giáo dục, đào tạo trong phạm vi được phân quyền; quyết định giá dịch vụ giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục, đào tạo công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo quy định của pháp luật;*”.

Và đề xuất thay đổi tên dự thảo Nghị quyết thành: “*Nghị quyết về việc sửa đổi tỷ lệ khoán kinh phí nấu ăn cho học sinh tại khoản 1, 2 Điều 4 của Nghị quyết số 39 của HĐND tỉnh và khoản 4 Điều 3 Nghị quyết số 22 của HĐND tỉnh.*”.

2.2. Giải trình của Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Thứ nhất, về việc đề xuất thay đổi tên dự thảo Nghị quyết thành: “*Nghị quyết về việc sửa đổi tỷ lệ khoán kinh phí nấu ăn cho học sinh tại khoản 1, 2 Điều 4 của Nghị quyết số 39 của HĐND tỉnh và khoản 4 Điều 3 Nghị quyết số 22 của HĐND tỉnh.*” là không hợp lý:

- Tỷ lệ khoán kinh phí nấu ăn cho học sinh **chỉ được** quy định tại Nghị quyết số 39/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam Quy định khoảng cách, địa bàn; mức khoán kinh phí phục vụ nấu ăn cho học sinh ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP, **không được** quy định tại Nghị quyết số 22/2021/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam về Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, theo đó, Nghị quyết số 22 chỉ quy định mức hỗ trợ cụ thể để tổ chức nấu ăn cho học sinh. Do đó, không thể sửa đổi tên gọi dự thảo Nghị quyết theo đề xuất của Sở Tư pháp.

- Hơn nữa, Sở GDĐT đã thực hiện theo Thông báo Kết luận số 69/TB-UBND ngày 10/3/2022 của đồng chí Trần Văn Tân, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp nghe Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo các nội dung trình tại kỳ họp thứ 6 - HĐND tỉnh khóa X, UBND tỉnh thống nhất điều chỉnh tên gọi Đề án thành: “*Đề án quy định mức khoán kinh phí phục vụ nấu ăn tại các trường có tổ chức nấu ăn cho trẻ em, học sinh ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy*

định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn và Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định Chính sách phát triển giáo dục mầm non”.

b) Thứ hai, về mức khoán kinh phí hỗ trợ tổ chức nấu ăn cho trẻ em Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định Chính sách phát triển giáo dục mầm non

Theo quy định tại khoản 2, Điều 4, Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định Chính sách phát triển giáo dục mầm non: “2. Cơ sở giáo dục mầm non công lập ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, hải đảo, xã thuộc vùng khó khăn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ được **ngân sách nhà nước** hỗ trợ tổ chức nấu ăn cho trẻ em theo quy định tại khoản 3 Điều này. Theo quy định tại khoản a, Điều 12 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP: “**a) Ngân sách nhà nước bao gồm: ngân sách địa phương; ngân sách Trung ương** hỗ trợ cho các địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Do đó, nếu đảm bảo cân đối ngân sách và phù hợp với tình hình thực tế địa phương, ngân sách tỉnh vẫn có thể hỗ trợ tổ chức nấu ăn cho trẻ em theo quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP. Cụ thể, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 22/2021/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, với mức ngân sách địa phương hỗ trợ là 580.000 đồng.

d) Thứ ba, cùng một nội dung hỗ trợ cho nhân viên nấu ăn nhưng lại được quy định tại Nghị quyết số 39 và Nghị quyết số 22, bên cạnh đó, mức hỗ trợ tại Nghị quyết 22 là 2.980.000 đồng và giới hạn không quá 5 lần/tháng, trong khi đó Nghị quyết 39 thì khoán kinh phí bằng 200% mức lương cơ sở và không quy định số lần/tháng, dẫn đến chưa có sự đồng bộ nên gặp khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện. Do đó, cần có một văn bản thống nhất quy định mức khoán kinh phí hỗ trợ, tạo sự công bằng cho nhân viên nấu ăn ở các cấp học trên cùng địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

Sở Giáo dục và Đào tạo kính trình UBND tỉnh xem xét và cho ý kiến đề dự thảo này sớm được thông qua và ban hành./.

Nơi nhận :

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Tư pháp (để phối hợp);
- Lưu VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

